

Phụ lục II

DANH MỤC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH TỈNH KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2023 SANG NĂM 2024: NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TẬP TRUNG VÀ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

S T T	Danh mục dự án	Mã dự án (Mã QHNS)	Tiến độ thực hiện	Nguồn vốn kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 sang năm 2024 (đồng)		Chủ đầu tư
				NSTT	đất	
1	2	3	4	5	6	7
	Tổng số			545.458.254.571	65.075.448.400	
A	Thực hiện dự án					-
I	Giao thông					-
I.1	Dự án chuyên tiếp					-
1	Đường Hương lộ 2 - Đoạn 1 (kể cả bồi thường do UBND thành phố Biên Hòa thực hiện)		tối đa 5 năm			-
	Trong đó:					-
a	Đường Hương lộ 2 - Đoạn 1 do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh thực hiện	7801709			7.463.220.000	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh
b	Đường Hương lộ 2 - Đoạn 1: Bồi thường giải phóng mặt bằng do UBND thành phố thực hiện	7471288			1.000.000.000	UBND thành phố Biên Hòa
2	Cải tạo nâng cấp đường ĐT.768 đoạn từ cầu Vượt Thủ Biên đến giao với đường ĐT.767, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu		tối đa 5 năm			-
	Trong đó:					-
b	Cải tạo nâng cấp đường ĐT.768 đoạn từ cầu Vượt Thủ Biên đến giao với đường ĐT.767, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu: bồi thường giải phóng mặt bằng do huyện Vĩnh Cửu thực hiện	7793261			645.095.000	UBND huyện Vĩnh Cửu
3	Dự án bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng đường trục trung tâm thành phố Biên Hòa - đoạn từ đường Võ Thị Sáu đến đường Đặng Văn Tron (cầu Thống Nhất và đường kết nối 02 đầu cầu)	7865840	tối đa 5 năm	154.334.043.640	48.336.000.000	Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh
4	Dự án Đường ven Sông Đồng Nai, huyện Định Quán (NST 100% xây lắp)	7787851	tối đa 3 năm	9.276.837.000		UBND huyện Định Quán
5	Xây dựng đường Sông Nhạn - Dầu Giây đoạn còn lại qua địa bàn huyện Thống Nhất		tối đa 3 năm			-
	Trong đó:					-
a	Xây dựng đường Sông Nhạn - Dầu Giây đoạn còn lại qua địa bàn huyện Thống Nhất do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh thực hiện	7832166		10.775.990.000		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh

S T T	Danh mục dự án	Mã dự án (Mã QHNS)	Tiến độ thực hiện	Nguồn vốn kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 sang năm 2024 (đồng)		Chủ đầu tư
				NSTT	đất	
1	2	3	4	5	6	7
	Tổng số			545.458.254.571	65.075.448.400	
6	Dự án đường Lê Hồng Phong (đoạn từ đường 29/4 đến đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa), thị trấn Trảng Bom (NST 50%)	7635140	tối đa 3 năm	23.800.000.000		UBND huyện Trảng Bom
7	Dự án nâng cấp mặt đê Ông Kèo đoạn từ Km0+000 đến Km7+500, huyện Nhon Trạch	7882603	2022-2024	360.000.000		Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi
8	Dự án xây dựng đường Nguyễn Du thị trấn Tân Phú	7779138	Đến 2024		730.794.400	UBND huyện Tân Phú
I.2	Dự án khởi công mới năm 2023					
a	Bổ trí vốn lập thiết kế bản vẽ thi công và bồi thường giải phóng mặt bằng					
1	Nâng cấp đường 25B đoạn từ trung tâm huyện Nhon Trạch ra Quốc lộ 51, huyện Long Thành và huyện Nhon Trạch (NST100%)	7866235	tối đa 4 năm		1.226.030.000	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh
2	Đường Phú Cường - La Ngà, huyện Định Quán	7880688	tối đa 4 năm		5.674.309.000	UBND huyện Định Quán
b	Dự án khởi công mới					
1	Đường Tôn Đức Thắng (đoạn từ Trung tâm huyện Nhon Trạch đến đường Quách Thị Trang), huyện Nhon Trạch (NST100%)	7853021	tối đa 4 năm	8.102.551.254		UBND huyện Nhon Trạch
2	Đường song hành Quốc lộ 20, đoạn qua thị trấn Dầu Giây (đoạn từ Km0+195 đến Km1+795), huyện Thống Nhất (NST100%)	7869745	tối đa 4 năm	82.632.662.572		UBND huyện Thống Nhất
3	Đường song hành Quốc lộ 1A, đoạn qua thị trấn Dầu Giây (đoạn từ Km1830+820 đến Km1832+400), huyện Thống Nhất	7870442	tối đa 4 năm	19.924.419.999		UBND huyện Thống Nhất
4	Đường Nguyễn Hữu Cảnh (đoạn từ đường Nguyễn Hoàng đến đường Nguyễn Huệ) thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom (100% NST)	7895798	tối đa 4 năm	29.422.868.000		UBND huyện Trảng Bom
II	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội					-
II.1	Dự án chuyển tiếp					-
1	Trung tâm công tác xã hội tổng hợp Đồng Nai	7615404	Đến 2024	2.700.000.000		Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh
III	Công trình công cộng tại các đô thị					
III.1	Dự án chuyển tiếp					

S T T	Danh mục dự án	Mã dự án (Mã QHNS)	Tiến độ thực hiện	Nguồn vốn kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 sang năm 2024 (đồng)		Chủ đầu tư
				NSTT	đất	
1	2	3	4	5	6	7
	Tổng số			545.458.254.571	65.075.448.400	
2	Dự án hạ tầng điểm dân cư số 6 xã Hiếu Liêm	7563733	Đến 2024	600.000.000		UBND huyện Vĩnh Cửu
IV	Cấp nước, thoát nước					-
IV.1	Dự án chuyển tiếp					-
1	Hệ thống thoát nước khu vực Suối nước Trong huyện Long Thành	7005124	Đến 2024	6.897.529.112		Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh
2	Hệ thống thoát nước áp Tân Đạt, Tân Phát, xã Đồi 61, huyện Trảng Bom (100% NST)	7228594	tối đa 4 năm	10.452.723.000		UBND huyện Trảng Bom
V	Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản					-
V.1	Dự án chuyển tiếp					
1	Dự án Thủy lợi phục vụ tưới vùng mía Định Quán tỉnh Đồng Nai	7004913	Đến 2024	4.168.859.522		Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi
2	Dự án kè gia cố bờ sông Đồng Nai; đoạn từ khu dân cư Cầu Rạch Cát phường Thống Nhất đến Nhà máy xử lý nước thải số 2 phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa- dự án đối ứng theo cam kết với Jica khi triển khai dự án TNXLNT tp BH giai đoạn 1 từ vốn ODA		Đến 2024			-
	Trong đó					-
a	Dự án kè gia cố bờ sông Đồng Nai; đoạn từ khu dân cư Cầu Rạch Cát phường Thống Nhất đến Nhà máy xử lý nước thải số 2 phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa	7572389		3.319.000.000		Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh
3	Dự án hệ thống thủy lợi cánh đồng 78A, 78B xã lộ 25 huyện Thống Nhất	7621611	Đến 2024	1.495.242.850		UBND huyện Thống Nhất
4	Bồi thường hỗ trợ và tái định cư dự án Nạo vét bờ trái tuyến rạch Cái Cầu (suối Xiệp) đoạn qua địa bàn tỉnh Đồng Nai thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình Hệ thống thoát nước thị trấn Dĩ An và khu công nghiệp Tân Đông Hiệp tỉnh Bình Dương	7989246	tối đa 3 năm	80.000.000.000		Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh
5	Trạm bơm Đắc Lua	7366644	2022-2024	7.095.766.503		Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi
6	Dự án xây dựng một số hạng mục tiếp theo bổ sung dự án Khẩn cấp bảo tồn Voi tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2014-2020	7811889	Đến 2024	288.105.100		Chi cục Kiểm lâm
VI	An ninh và trật tự, an toàn xã hội					-

S T T	Danh mục dự án	Mã dự án (Mã QHNS)	Tiến độ thực hiện	Nguồn vốn kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 sang năm 2024 (đồng)		Chủ đầu tư
				NSTT	đất	
1	2	3	4	5	6	7
	Tổng số			545.458.254.571	65.075.448.400	
VI.1	Dự án chuyển tiếp					-
1	Dự án Trung tâm chỉ huy Công an tỉnh Đồng Nai	7004692	Đến 2024	86.087.394.619		Công an tỉnh Đồng Nai
VI.2	Dự án khởi công mới					
1	Xây dựng 05 kho vật chứng cho Công an tỉnh Đồng Nai (gồm các huyện Thống Nhất, Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, thành phố Long Khánh và Phòng PC10)	7004692	tối đa 3 năm	3.381.698.400		Công an tỉnh Đồng Nai
VII	Môi trường					-
	Dự án khởi công mới					
1	Dự án Gia cố sạt lở bờ sông Đồng Nai đoạn ấp 8, xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú (giai đoạn 1)	7850701	tối đa 3 năm	342.563.000		Chi cục trồng trọt, bảo vệ thực vật và thủy lợi